

CTY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số: 06 /2019/KH-CBTT

V/v: Giải trình về kết quả kinh doanh theo
BCTC hợp nhất bán niên 2019 đã được
soát xét.

Kiên Giang, ngày 14 tháng 8 năm 2019

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP. HÀ NỘI

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán nhà nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hà Nội

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG**
- Mã chứng khoán: **KHS**
- Địa chỉ trụ sở chính: 14A, Ấp Tân Điền, Xã Giục Tượng, Huyện Châu Thành, Kiên Giang.
- Điện thoại: (0297) 3912128 Fax: (0297) 3912988
- Người thực hiện công bố thông tin: **NGUYỄN NGỌC ANH**
- Điện thoại (cơ quan): (0297) 3912128 Fax: (0297) 3912988
- Loại thông tin công bố: ☐ 24 giờ ☐ 72 giờ ☐ bất thường ☐ yêu cầu ☒ định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Giải trình số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính quý 2 năm 2019 đã công bố, so với báo cáo tài chính bán niên được soát xét :

I/ Giải trình số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm, tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính hợp nhất quý 2 năm 2019 đã công bố, so với báo cáo tài chính bán niên được soát xét có chênh lệch từ 5% trở lên:

Chỉ tiêu	Kết quả HĐKD Lũy kế BCTC quy 2 đã công bố	BCTC bán niên được soát xét	Chênh lệch	Tỷ lệ
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	15.059.792.147	14.286.824.215	772,967,932	5.13%

Lợi nhuận sau thuế lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính hợp nhất quý 2 năm 2019 đã công bố. So với báo cáo tài chính bán niên được soát xét có chênh lệch giảm 5,13%. Nguyên nhân do doanh thu của 3 lô hàng xuất khẩu thông quan ngày 28 đến ngày 30/6/2019, nhưng qua khu vực giám sát hải quan sau ngày 30/6/2019 (qua khu vực giám sát hải quan ngày 1 đến 4/7/2019) . Làm giảm doanh thu 12.375.683.408 đ , giảm giá vốn 11.602.715.476 đ và giảm lợi nhuận 772.967.932 đ .

II/ Giải trình Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm :

Bảng so sánh lợi nhuận hợp nhất giữa 6 tháng năm 2019 và 6 tháng năm 2018:

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/06/2019	Từ ngày 01/01/2018 đến ngày 30/06/2018
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.01	531,851,901,921	499,309,880,348
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.02	3,774,428,896	1,401,315,872
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		528,077,473,025	497,908,564,476
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.03	478,597,531,841	452,916,678
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		49,479,941,184	44,991,886,257
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.04	1,229,231,834	517,956,509
7. Chi phí tài chính	22	VI.05	9,687,656,068	8,602,460
+ Trong đó: chi phí lãi vay	23		8,777,965,923	7,484,021,320
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.06	13,594,095,177	14,508,075
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.06	13,138,005,318	11,508,857,574
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		14,289,416,455	10,890,449,002
12. Thu nhập khác	31		-	-
13. Chi phí khác	32	VI.07	2,592,240	223,655
14. Lợi nhuận khác	40		(2,592,240)	(223,655)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		14,286,824,215	10,666,793,387
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.09	49,536,498	49,536,498
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.10	(49,536,498)	(49,536,498)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		14,286,824,215	10,666,793,387
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	61		13,871,469,396	12,494,943,317
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		415,354,819	(1,828,149,930)
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.11	1,154	1,063
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.12	1,154	1,063

Lợi nhuận sau thuế của 6 tháng năm 2019 theo BCTC hợp nhất của Công ty mẹ tăng 33.94% tương ứng lợi nhuận tăng 3.920.030.828 đ so cùng kỳ. Nguyên nhân:

- Lợi nhuận Công ty con chuyển từ lỗ cùng kỳ sang lãi .

Dưới đây là thông tin chi tiết về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng năm 2019 của công ty con – Công ty TNHH Thủy sản Aoki:

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này Năm nay	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1		137,178,972,759	159,212,444,125
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2			1,325,597,975
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10= 01-02)	10		137,178,972,759	157,886,846,150
4. Giá vốn hàng bán	11		122,953,057,015	146,517,632,974
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10 - 11)	20		14,225,915,744	11,369,213,176
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		402,727,903	257,682,853
7. Chi phí tài chính	22		3,882,536,078	4,238,472,547
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		3,470,228,976	3,556,401,311
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24			
9. Chi phí bán hàng	25		6,586,111,129	8,062,874,287
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26		3,312,333,544	3,056,279,741
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21-22)- (25+26)}	30		847,662,896	(3,730,730,546)
12. Thu nhập khác	31		-	-
13. Chi phí khác	32		-	187,679
14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		-	(187,679)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		847,662,896	(3,730,918,225)
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		-	
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			

18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50 – 51 - 52)	60	847,662,896	(3,730,918,225)
---	-----------	--------------------	------------------------

Trên đây là nội dung giải trình của Công ty Cổ phần Kiên Hùng, về các nguyên nhân dẫn đến kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm, tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính quý 2 năm 2019 đã công bố, so với báo cáo tài chính bán niên được soát xét có chênh lệch từ 5% trở lên. Và lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm

Thông tin trên được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ: <http://www.kihuseavn.com/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT



NGUYỄN NGỌC ANH